TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2026/DS-ST
Ngày: 26/5/2026
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đua

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Phúc

2/ Ông Phạm Công Danh

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Bích Trăm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 108/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2026 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2026/QĐXX-ST ngày 10 tháng 4 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 192/2026/QĐST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

1/- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần () Việt Nam T (V2).

Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T- Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm, theo Văn bản ủy quyền số 136-2025-UQN-CTQT ngày 24/04/2025.

Đại diện theo ủy quyền:

1.1/- Phan Thanh H, sinh năm 1997

Căn cước công dân: 089097016913, cấp ngày 22/11/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH.

Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

1.2/- Nguyễn Diễn Đ, sinh năm 1993

Căn cước công dân: 094093005078, cấp ngày 04/12/2024; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH.

Cùng địa chỉ: Tầng C số C đường N, phường C, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt)

2/- Bị đơn: Nguyễn Thanh V – sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp P, xã P, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 12 năm 2025 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có anh Phan Thanh H trình bày: Ngày 05/01/2021 Ngân hàng và anh Nguyễn Thanh V ký kết Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cho vay không TSĐB, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ1. Theo hợp đồng ngân hàng cho anh V vay số tiền là 70,000,000 triệu đồng; Lãi Suất cho vay 39%/năm; được cố định trong 03 tháng kể từ ngày giải ngân và sau đó sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần. Việc điều chỉnh lãi suất được thực hiện định kỳ vào các ngày 01/01; 01/04; 01/07; và ngày 01/10 hàng năm. Mức lãi suất tham chiếu được xác định theo Biểu lãi suất tham chiếu áp dụng đối với các khoản vay không có tài sản đảm bảo dành cho Khách hàng cá nhân tại V2 được V2 công bố (được niêm yết tại website: www.V2.com.vn) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh; Thời hạn cho vay: 60 tháng. Anh V1 đã thanh toán số tiền gốc đến hiện tại 01 đồng, tiền lãi đã thanh toán đến hiện tại là13,339 đồng. Tổng số tiền đã thanh toán gốc và lãi đến hiện tại 13,340 đồng. Thời gian bắt đầu vi phạm hợp đồng ngày 10 tháng 02 năm 2023 cho đến nay Ông Nguyễn Thanh V vẫn chưa thanh toán số tiền gốc và lãi còn lại theo hợp đồng tín dụng cho Ngân Hàng V2 theo như đã trình bày ở trên. Nay ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Ông Nguyễn Thanh V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V3 tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 26/5/2026 là 210.414.455 đồng (Trong đó nợ gốc: 69,999,999 đồng, nợ lãi 140.414.456 đồng). Ngoài ra, kể từ ngày 27/05/2026 trở đi Ông Nguyễn Thanh V còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho V2.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh V vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ngân hàng TMCP V3 khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Nguyễn Thanh V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V3 tiền nợ tạm tính đến hết ngày 26/5/2026 là 210.414.455 đồng (trong đó nợ gốc: 69.999.999 đồng, nợ lãi: 140.414.456 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/05/2026 trở đi theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cho vay không TSĐB, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 11/01/2023 cho đến khi anh Nguyễn Thanh V thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng. Đây là tranh chấp về quan hệ hợp đồng tín dụng được Bộ luật Dân sự điều chỉnh, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do anh Nguyễn Thanh V là người bị kiện (bị đơn) có địa chỉ cư trú tại xã T, thành phố Cần Thơ nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét về thủ tục tố tụng: Quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh V, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, triệu tập anh V đến Tòa án để tiến hành thu thập chứng cứ nhưng anh không có mặt theo thông báo của Tòa án và cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh sự vắng mặt của anh là có lý do chính đáng. Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng như niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh V.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V3, Hội đồng xét xử nhận thấy giữa Ngân hàng với anh Nguyễn Thanh V có ký kết Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cho vay không TSĐB, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 11/01/2023. Theo hợp đồng, ngân hàng cho anh V vay hạn mức tín dụng là 70.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống, hình thức đảm bảo cho khoản vay là tín chấp. Xét Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cho vay không TSĐB, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 11/01/2023 được lập thành văn bản và ký kết trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, mức lãi suất không trái với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý và được pháp luật bảo vệ. Như vậy, kể từ khi vay đến nay, phía anh Nguyễn Thanh V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán

theo thỏa thuận trong hợp đồng nên ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thanh V phải trả số tiền vốn gốc và tiền lãi tạm tính đến hết ngày 26/5/2026 là 210.414.455 đồng (trong đó nợ gốc: 69.999.999 đồng, nợ lãi: 140.414.456 đồng). Ngoài ra, kể từ ngày 27/05/2026 trở đi, theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cho vay không TSĐB, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 11/01/2023 cho đến khi anh Nguyễn Thanh V thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận.

[3.2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: "Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận". Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên anh Nguyễn Thanh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên phần tiền buộc phải có nghĩa vụ trả cho ngân hàng. Cụ thể phần tiền án phí anh V phải chịu là: 5% x 210.414.455 đồng = 10.520.722 đồng. Ngân hàng TMCP V3 được nhận lại tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 465, Điều 466, khoản 1 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015;

Điều Luật 91, Điều 95, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết 326/2016/U ngày 30/12/2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V3.

1. Buộc anh Nguyễn Thanh V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V3 số tiền vốn gốc và tiền lãi tạm tính đến hết ngày 26/5/2026 là 210.414.455 đồng (Trong đó nợ gốc: 69,999,999 đồng, nợ lãi 140.414.456 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/05/2026 trở đi theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cho vay không TSĐB, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 11/01/2023 cho đến khi anh Nguyễn Thanh V thanh toán xong toàn bộ số nợ cho đến khi anh Nguyễn Thanh V thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V3.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Thanh V phải có nghĩa vụ chịu 10.520.722 đồng. Ngân hàng TMCP V3 được nhận lại tiền tạm ứng án phí

sơ thẩm là 3.817.000 đồng theo biên lai số 0002906 ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 14 – Cần Thơ.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tp. Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 14 – Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Đua